

ĐẠO ĐỨC CÁCH MẠNG TRONG DI CHỨC CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH

■ Đại tá, TS. LÊ ĐẠI NGHĨA (*)

T rước lúc đi xa, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã để lại một bản Di chúc chứa đựng những tư tưởng lớn, đã trở thành di sản tinh thần vô giá cho chúng ta học tập, noi theo. Di chúc đã là nguồn sức mạnh tinh thần cổ vũ lớn lao để toàn Đảng, toàn dân, toàn quân anh dũng chiến đấu giành thắng lợi trong công cuộc chống Mỹ cứu nước. Trong công cuộc đổi mới đất nước hiện nay, Di chúc vẫn là nguồn sức mạnh tinh thần, tư tưởng quan trọng, quý báu chỉ dẫn chúng ta. Soi vào Di chúc chúng ta thấy được nhiều bài học lớn, thiết thực và mang tính thời sự về xây dựng, chỉnh đốn Đảng; đại đoàn kết toàn dân tộc; rèn luyện phẩm chất đạo đức của những người cộng sản; quan tâm đến con người; kế hoạch xây dựng, phát triển đất nước; quan hệ đối ngoại, hợp tác, đấu tranh...

Tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về đạo đức rất phong phú, rộng lớn, vì vậy trong bài viết này, xin được bước đầu tìm hiểu tư tưởng của Người về đạo đức cách mạng.

Kế thừa tiếp bước giá trị đạo đức truyền thống của dân tộc Việt Nam, văn hoá đạo đức phương Đông, tinh hoa đạo đức nhân loại và trực tiếp là tư tưởng tám gương đạo đức của Mác, Ăng-ghen, Lê-nin... với tư duy độc lập và sáng tạo, xuất phát từ thực tiễn Việt Nam, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã xây dựng, phát triển, thực thi một nền đạo đức cách mạng cho mọi người Việt Nam học tập, rèn luyện, noi theo.

1. Ngay từ khi ra đi tìm đường cứu nước, cho đến trước lúc đi xa, Nguyễn Ái Quốc – Hồ Chí Minh rất quan tâm rèn luyện đạo đức bản thân

(*) Khoa Chủ nghĩa xã hội khoa học, Học viện Chính trị, Bộ Quốc phòng

và chăm lo giáo dục, xây dựng đạo đức cách mạng cho cán bộ, đảng viên và nhân dân. Theo Người, đạo đức là nền tảng của người cách mạng, cũng như gốc của cây, ngọn nguồn của suối, “người cách mạng phải có đạo đức, không có đạo đức thì dù tài giỏi mấy cũng không lãnh đạo được nhân dân”⁽¹⁾ cách mạng mới hoàn thành được nhiệm vụ to lớn, nặng nề, khó khăn, phức tạp của sự nghiệp cách mạng.

Là một lãnh tụ cộng sản, nhưng Nguyễn Ái Quốc – Hồ Chí Minh ngay trong những bài giảng đầu tiên về chủ nghĩa Mác – Lênin, trong “Đường Kách mệnh” đặt vấn đề tư cách, đạo đức người cách mạng lên làm bài học đầu tiên, tiêu chuẩn quan trọng nhất. Trong tư cách người cách mạng, Người nhấn mạnh: “cần kiệm, vị công vong tư, không hiếu danh, không kiêu ngạo, giàu lòng hy sinh, ít lòng tham muốn vật chất...”⁽²⁾. Người cũng đã sớm cảnh báo, nếu không thường xuyên tu dưỡng đạo đức thì rất có thể: “Một dân tộc, một đảng, một con người ngày hôm qua là vĩ đại, có sức hấp dẫn lớn, không nhất định hôm nay và ngày mai vẫn được mọi người yêu mến và ca ngợi, nếu lòng dạ không còn trong sáng, nếu sa vào chủ nghĩa cá nhân”⁽³⁾. Cho nên, trước lúc đi xa, trong Di chúc, Người vẫn không quên căn dặn: “Mỗi đảng viên và cán bộ phải thật sự thấm nhuần đạo đức cách mạng...”. Và hơn nữa, “Đảng cần phải chăm lo giáo dục đạo đức cách mạng cho họ (đoàn viên và thanh niên), đào tạo họ thành những người thừa kế xây dựng xã hội xã hội chủ nghĩa vừa “hồng” vừa “chuyên”.

2. Trung với nước, hiếu với dân; yêu thương con người; cần kiệm liêm chính, chí công vô tư; tinh thần quốc tế trong sáng là nội dung cốt lõi của đạo đức cách mạng.

Trung với nước, hiếu với dân là nội dung cơ bản, đầu tiên của đạo đức cách mạng. Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, trong bầu trời không gì quý bằng nhân dân, người cách mạng không gì hạnh phúc hơn là được phục vụ nhân dân; cái gì lợi cho dân thì phải hết sức làm, hại cho dân thì phải hết sức tránh. “Nói một cách vắn tắt, thì đạo đức cách mạng là quyết tâm suốt đời đấu tranh cho Đảng, cho cách mạng. Hết lòng hết sức phục vụ nhân dân. Vì Đảng, vì dân mà đấu tranh quên mình, gương mẫu trong mọi việc”⁽⁴⁾. Trong Di chúc, Người khẳng định “Nhờ đoàn kết chặt chẽ, một lòng một dạ phục vụ giai cấp, phục vụ nhân dân, phục vụ Tổ quốc, cho nên từ ngày thành lập đến nay, Đảng ta đã đoàn kết, tổ chức và lãnh đạo nhân dân ta hăng hái đấu tranh tiến từ thắng lợi này đến thắng lợi khác”. Và Người tiếp tục nhắc nhở cán bộ, đảng viên phải làm thế nào để xứng đáng vừa là “người lãnh đạo”, vừa là “người đầy tớ thật trung thành của nhân dân”. Cuối cùng, Người mong muốn: “...phấn đấu, xây dựng một nước Việt Nam hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh, và góp phần xứng đáng vào sự nghiệp cách mạng thế giới”. Đó là biểu hiện thực tế sinh động nhất tư tưởng trung với nước, hiếu với dân của Người. Cả cuộc đời sự nghiệp của Chủ tịch Hồ Chí Minh đều phụng sự cho Tổ quốc, và nhân dân, “đã hiến cả đời tôi cho dân tộc tôi”. Khi từ biệt thế giới này, Người “chỉ tiếc là tiếc không được phục vụ cách mạng, phục vụ nhân dân lâu hơn nữa, nhiều hơn nữa” mà thôi.

Yêu thương con người là một trong những phẩm chất đạo đức cách mạng cao đẹp nhất. Từ khi ra đi tìm đường cứu nước, cho đến trước lúc đi xa, Người luôn quan tâm đến con người, trước hết là những người cùng khổ. Với Chủ tịch Hồ Chí Minh, đạo đức cách mạng là phải nhằm đem lại tự do, hạnh phúc, đem lại cho con người phát triển nhân cách toàn diện: “Tôi chỉ có một sự ham muốn, ham muốn tột bậc là làm sao cho nước ta được hoàn toàn độc lập, dân ta được hoàn toàn tự do, đồng bào ai cũng có cơm ăn, áo mặc, ai cũng được học hành”⁽⁵⁾. Thật xúc động khi đọc phần Người viết thêm bằng bút mực, trong bút tích Di chúc “Phải có tình đồng chí thương yêu lẫn nhau” tiếp sau

phần nói về đoàn kết, dân chủ, phê bình, tự phê bình trong Đảng. Chắc hẳn trở lăm Người mới viết thêm câu này và Người phần nào cũng dự cảm được sự cần thiết của tình yêu thương con người, yêu thương đồng chí, đồng đội, nhất là khi đất nước hoà bình, bước vào xây dựng xã hội mới, khi mà sự phân hoá lợi ích có khác với trong công cuộc đấu tranh giành độc lập. Trước đó, Người đã từng căn dặn: “Hiểu chủ nghĩa Mác – Lênin là phải sống với nhau có tình có nghĩa. Nếu thuộc bao nhiêu sách mà sống không tình nghĩa thì sao gọi là hiểu chủ nghĩa Mác – Lênin được”⁽⁶⁾. Trong suốt cuộc đời hoạt động cách mạng, Người không chỉ quan tâm đến vận mệnh chung của toàn dân tộc, mà Người còn chăm lo đến từng cá nhân con người cụ thể. Bất kỳ ai khi tiếp xúc với Người đều nhận được ở Người tình cảm nhân ái, yêu thương chân thành, gần gũi, bình dị. Với Người, “mỗi thanh niên Việt Nam hy sinh, như tôi mất đi từng khúc ruột”, “Máu thanh niên Pháp cũng quý như máu thanh niên Việt Nam”, trận đánh tiêu diệt được nhiều địch không thể coi là đẹp, mà cơ bản là phải đánh để cho đối phương phải “cút”, phải “nhào” để giành lại độc lập dân tộc, thống nhất Tổ quốc.

Trong bút tích Di chúc, Người coi: “Đầu tiên là công việc đối với *con người*” và Người căn dặn Đảng, Nhà nước cần quan tâm đến các đối tượng cụ thể: những người đã hy sinh một phần xương máu, liệt sĩ, gia đình liệt sĩ, thanh niên, thiếu niên, phụ nữ, những người là nạn nhân của chế độ cũ... Người đề nghị miễn thuế cho nông dân... quan tâm mọi mặt để nâng cao đời sống nhân dân...

Cuối cùng, trong Di chúc, Người không quên, “để lại muôn vàn tình thân yêu cho toàn dân, toàn Đảng, cho toàn thể bộ đội, cho các cháu thanh niên và nhi đồng... gửi lời chào thân ái đến các đồng chí, các bầu bạn, và các thanh niên nhi đồng quốc tế”. Đúng như nhà thơ Tố Hữu viết:

“Bác ơi tim Bác mênh mông thế
Ôm cả non sông mọi kiếp người”

Cần kiệm liêm chính, chí công vô tư là phẩm chất đạo đức của người cách mạng được Người đề cập ngay từ “*Đường Kách mệnh*” đến Di chúc trước lúc đi xa. Theo Người đây là các đức

tính cần có của người cách mạng. Tất yếu như tự nhiên: Trời có bốn mùa xuân hạ thu đông, Người có bốn đức: cần kiệm liêm chính. Thiếu một mùa không thành trời. Thiếu một đức không thành người... Người còn yêu cầu người cách mạng là phải chí công vô tư, đặt lợi ích của Đảng, của Tổ quốc, của nhân dân lên trên hết, trước hết, “dĩ công vi thượng”, “thiết diện vô tư”, không “tư thù, tư oán”, không “kéo bè kéo cánh”, “ưa người nịnh bợ mình, ghét người không hợp với mình”...

Trong Di chúc, Người căn dặn: Đảng ta phải “... thật sự cần kiệm liêm chính, chí công vô tư. Phải giữ gìn Đảng ta thật trong sạch, phải xứng đáng là người lãnh đạo, người đày tớ thật trung thành của nhân dân”. Cuộc đời của Người là một hình mẫu lý tưởng về sự cần kiệm liêm chính.

Ngay cả đối với tang lễ, di hài của bản thân mình, để tiết kiệm, Người yêu cầu: “Sau khi tôi qua đời, chớ nên tổ chức diếu phúng linh đình, để khỏi lãng phí thì giờ và tiền bạc của nhân dân”; thi hài thì nên “đốt đi” để “đối với người sống tốt về mặt vệ sinh, lại không tốn đất”. “Trên mộ nên xây một cái nhà giản đơn, rộng rãi, chắc chắn, mát mẻ để những người đến thăm có chỗ nghỉ ngơi”. Người hy sinh, không màng danh lợi, kể cả sau khi vĩnh biệt thế giới này, đó cũng là sự giản dị thanh cao trong sáng đến vĩ đại.

Tinh thần quốc tế trong sáng cũng là một nội dung không thể thiếu của đạo đức cách mạng. Từ rất sớm, Nguyễn Ái Quốc – Hồ Chí Minh đã đặt cách mạng Việt Nam trong quỹ đạo và là một bộ phận của cách mạng thế giới. Và Người đã trở thành chiến sĩ cộng sản lỗi lạc, góp phần cống hiến không nhỏ cho phong trào cộng sản và công nhân quốc tế.

3. *Điểm đặc sắc trong xây dựng đạo đức theo tư tưởng Chủ tịch Hồ Chí Minh, là nói phải đi đôi với làm, phải nêu gương về đạo đức; xây đi đôi với chống, phải tu dưỡng đạo đức suốt đời.*

Không chỉ đề xuất, truyền bá tư tưởng đạo đức, Hồ Chí Minh thực sự là một nhân cách văn hoá đạo đức tiêu biểu của dân tộc Việt Nam. Bởi Người hiểu sâu sắc rằng, đối với các dân tộc phương Đông: “một tấm gương sống còn giá trị hơn một trăm bài diễn thuyết”⁽⁷⁾. Người đã căn dặn cán bộ, đảng viên: “Trước mặt quần chúng, không phải ta

cứ viết hai chữ “cộng sản” mà được họ yêu mến.

Quần chúng chỉ quý mến những người có tư cách, đạo đức. Muốn hướng dẫn nhân dân, mình phải làm mực thước cho người ta noi theo”⁽⁸⁾. Từ đó, người cách mạng phải học tập, tu dưỡng đạo đức suốt đời. “Đạo đức cách mạng không phải trên trời sa xuống, nó do đấu tranh, rèn luyện bền bỉ hàng ngày mà phát triển và củng cố. Cũng như ngọc càng mài càng sáng, vàng càng luyện càng trong”⁽⁹⁾. “Cả cuộc đời vĩ đại của Hồ Chủ tịch là tấm gương mãi mãi sáng ngời chí khí cách mạng kiên cường, tinh thần độc lập tự chủ, lòng yêu nhân dân thắm thiết, đạo đức chí công vô tư, tác phong khiêm tốn giản dị”⁽¹⁰⁾.

Công cuộc đổi mới hiện nay đang đặt ra những nhiệm vụ mới, với những khó khăn, thử thách mới. “Tình trạng suy thoái về tư tưởng, đạo đức lối sống, bệnh cơ hội, cá nhân chủ nghĩa và tệ quan liêu, tham nhũng, lãng phí trong một bộ phận cán bộ, công chức diễn ra nghiêm trọng”⁽¹¹⁾. Đây thực sự là một nguy cơ đe dọa sự tồn vong của chế độ, vì nó không chỉ làm mất tiền của của nhân dân và nhà nước, hư hỏng không ít cán bộ đảng viên, gây bất bình trong nhân dân, mà còn là nguyên nhân làm giảm lòng tin của nhân dân với chế độ, nó là “giặc nội xâm”.

Điều đó càng đòi hỏi chúng ta cần quán triệt và thực hiện tốt những di huấn của Người để lại. Trước mắt, tiếp tục tổ chức, học tập, thực hiện tốt, thiết thực, không phô trương hình thức, chú trọng phần làm theo trong cuộc vận động *học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh* hiện nay □

Ghi chú:

(1), (2), (3), (4), (5), (6), (7), (8), (9) Hồ Chí Minh, toàn tập, Nxb Chính trị Quốc gia, H. 1995, tập 5, tr. 252; tập 2, tr.552; tập 12, tr.557; tập 9, tr.285; tập 4, tr.161; tập 12, tr.554; tập 1, tr.263; tập 5, tr.552; tập 9, tr.293.

(10) Điều văn của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam.

(11) Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đại hội X, Nxb CTQG. H. 2001, tr. 65.